TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Thành phố Thái Nguyên**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:118/2021/QĐST - HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2021/TLST - HNGĐ ngày 04/01/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Tô Đình H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, 147 Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Tô Đình H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Tô Đình H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

2.2. Về con chung: Vợ chồng thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tô Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/6/2018 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Về án phí: Chị T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 000 3959 ngày 04/01/2021 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

NƠI NHẬN
- VKSND TPTN;
- Chi cục THATPTN;
- TAND tỉnh TN;
- Đương sự;
- UBND phường Q, TP TN;
- Lưu HS; BP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà